

TỔ: LÝ - CN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 4 năm 2024

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HKII – NĂM HỌC 2023 - 2024

MÔN: VẬT LÝ – KHỐI 11 (Chương trình chuẩn)

I. Trắc nghiệm (7 điểm – 28 câu)

1. Công, điện thế, hiệu điện thế (4 câu).
2. Tụ điện (3 câu).
3. Cường độ dòng điện (7 câu).
4. Điện trở (4 câu).
5. Nguồn điện (5 câu).
6. Năng lượng điện và công suất điện (5 câu).

II. Bài tập (3 điểm – 2 bài)

1. Bài tập nguồn điện và điện trở (1 điểm)
2. Bài tập điện năng, công suất điện của mạch kín (2 điểm).

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

Phạm Thị Hạnh

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM.

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2023-2024
MÔN VẬT LÝ – KHỐI 11

Stt	NỘI DUNG KIẾN THỨC	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC																Tổng số câu		Tổng thời gian	Tỉ lệ %	
		NHẬN BIẾT				THÔNG HIỂU				VẬN DỤNG				VẬN DỤNG CAO								
		Ch TN	Tg	Ch TL	Tg	Ch TN	Tg	Ch TL	Tg	Ch TN	Tg	Ch TL	Tg	Ch TN	Tg	Ch TL	Tg	Ch TN	Ch TL			
1	Công, điện thế, hiệu điện thế	2	2			2	2											4		4	10	
2	Tụ điện	2	2			1	1											3		3	7.5	
3	Cường độ dòng điện	4	4			3	3											7		7	17.5	
4	Điện trở	2	2			2	2											4		4	10	
5	Nguồn điện (gắn điện trở)	3	3			2	2					1	4					5	1	9	22.5	
6	Năng lượng điện và công suất điện	3	3			2	2					0.5	4			0.5	9	5	1	18	32.5	
Tổng		16	16	0	0	12	12	0	0	0	0	1.5	8	0	0	0.5	9	28	2	45	100	
Tỉ lệ		40%				30%				20%				10%								100
Tổng điểm		4				3				2				1								10

Duyệt của Ban Giám hiệu



Hiệu phó chuyên môn

Trần Thị Huyền Trang

Nơi nhận :

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM.

Tổ trưởng chuyên môn

Phạm Thị Hạnh

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2023-2024
MÔN VẬT LÝ – KHỐI 11

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Chuẩn kiến thức kĩ năng cần kiểm tra	Câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Công, điện thế, hiệu điện thế	Công của lực điện trường Điện thế Hiệu điện thế	Nhận biết: nêu được điện thế tại một điểm trong điện trường đặc trưng cho điện trường tại điểm đó về thế năng, được xác định bằng công dịch chuyển một đơn vị điện tích dương từ vô cực về điểm đó; thế năng của một điện tích q trong điện trường đặc trưng cho khả năng sinh công của điện trường khi đặt điện tích q tại điểm đang xét Thông hiểu: hiểu được mối liên hệ thế năng điện với điện thế, mối liên hệ cường độ điện trường với điện thế. Sử dụng biểu thức $E = U/d$, tính được cường độ của điện trường đều giữa hai bản phẳng nhiễm điện đặt song song, xác định được lực tác dụng lên điện tích đặt trong điện trường đều. Mô tả được tác dụng của điện trường đều lên chuyển động của điện tích bay vào điện trường đều theo phương vuông góc với đường sức, nêu được ứng dụng của hiện tượng này.	2	2		



2	Tụ điện	Điện dung Tụ ghép song song và nối tiếp Năng lượng của tụ điện Tụ điện trong cuộc sống	Nhận biết: biết được điện dung và đơn vị đo điện dung (Fara). Biết được định nghĩa tụ điện. Biết được một số ứng dụng của tụ điện trong cuộc sống. Thông hiểu: hiểu được công thức điện dung của bộ tụ điện ghép nối tiếp, ghép song song. Thảo luận để xây dựng được biểu thức tính năng lượng tụ điện.	2	1		
3	Cường độ dòng điện	Hạt mang điện chuyển động trong kim loại/ chất điện phân Tác dụng của dòng điện Tốc độ dịch chuyển	Nhận biết: nêu được cường độ dòng điện đặc trưng cho tác dụng mạnh yếu của dòng điện và được xác định bằng điện lượng chuyển qua tiết diện thẳng của vật dẫn trong một đơn vị thời gian. Định nghĩa được đơn vị đo điện lượng coulomb là lượng điện tích chuyển qua tiết diện thẳng của dây dẫn trong 1 s khi có cường độ dòng điện 1 A chạy qua dây dẫn. Thông hiểu: hiểu và tính toán đơn giản được biểu thức $I = Snve$ cho dây dẫn có dòng điện, với n là mật độ hạt mang điện, S là tiết diện thẳng của dây, v là tốc độ dịch chuyển của hạt mang điện tích e	4	3		
4	Điện trở	Điện trở Định luật Ohm Nguyên nhân gây ra điện trở Ảnh hưởng của nhiệt độ lên điện trở	Nhận biết: biết được điện trở, đơn vị đo điện trở và nêu được các nguyên nhân chính gây ra điện trở. Phát biểu được định luật Ohm cho vật dẫn kim loại. Thông hiểu: Vẽ phác và thảo luận được về đường đặc trưng $I - U$ của vật dẫn kim loại ở nhiệt độ xác định. Mô tả được sơ lược ảnh hưởng của nhiệt độ lên điện trở của đèn sợi đốt, điện trở nhiệt (thermistor).	2	2		

5	Nguồn điện (gắn điện trở)	Suất điện động của nguồn điện Điện trở trong và hiệu điện thế giữa 2 cực của nguồn điện Công và công suất của nguồn điện	Nhận biết: Biết được suất điện động qua năng lượng dịch chuyển một điện tích đơn vị theo vòng kín. Thông hiểu: Mô tả được ảnh hưởng của điện trở trong của nguồn điện lên hiệu điện thế giữa hai cực của nguồn. So sánh được suất điện động và hiệu điện thế. Vận dụng: Tính được công và công suất của nguồn điện gắn điện trở trong đoạn mạch/mạch kín có 1 đến 2 điện trở	3	2	1	
6	Năng lượng điện và công suất điện	Năng lượng điện Công suất điện	Nhận biết: Nêu được năng lượng điện tiêu thụ của đoạn mạch được đo bằng công của lực điện thực hiện khi dịch chuyển các điện tích; công suất tiêu thụ năng lượng điện của một đoạn mạch là năng lượng điện mà đoạn mạch tiêu thụ trong một đơn vị thời gian. Thông hiểu: Hiểu được công thức tính công của lực điện trong thời gian t. Nắm được mối liên hệ giữa công và công suất điện. Vận dụng: Tính được năng lượng điện và công suất tiêu thụ năng lượng điện của đoạn mạch/mạch kín Vận dụng cao: Phát hiện ra, tư duy kết nối các dữ kiện đề cho, vận dụng công thức, xử lý bài toán.	3	2	0.5	

Duyệt của Ban Giám hiệu



Hiệu phó chuyên môn

Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn



Phạm Thị Hạnh

Nơi nhận: